

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

Đam Rông, ngày 14 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 35/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Đ**; Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Buôn A, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

* **Bị đơn:** Ông **Ngô Văn T**; năm: 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Ngô Văn T có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là các cháu Ngô Thị Ánh N; Sinh ngày 04/12/2012 và cháu Ngô Bảo Anh K; Sinh ngày 20/5/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đ phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà bà Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0004215 ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND H. Đam Rông (02);
- CC THADS H. Đam Rông (01);
- UBND xã Tân Hà, huyện Lâm Hà (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Rung K' Nhon